

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

*(Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 3100213455 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 06 tháng 12 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 14 tháng 01 năm 2013, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 14 tháng 01 năm 2016)*

Trụ sở chính: Số 377 Trần Hưng Đạo - Thành phố Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: (052)3838909

Fax: (052)3836742

E-mail: duongsatquangbinh@gmail.com

Website: duongsatquangbinh.vn

### PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Mai Thị Tuyết Lan

Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: (052)3838909/0935881366

Fax: (052)3836742

Quảng Bình, tháng 10/2016

**DANH MỤC THUẬT NGỮ TỪ VIẾT TẮT**

- HĐQT:	Hội đồng quản trị
- KCHTĐS:	Kết cấu hạ tầng đường sắt
- QLĐS:	Quản lý đường sắt
- QLCSHTĐSVN:	Quản lý cơ sở hạ tầng đường sắt Việt Nam
- HLATGTĐS:	Hành lang an toàn giao thông đường sắt
- BKS:	Ban kiểm soát
- BCTC:	Báo cáo tài chính

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1:	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/7/2016	28
Bảng 2:	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	28
Bảng 3:	Danh sách Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối với Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình	29
Bảng 4:	Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, 2015, 6 tháng đầu năm 2016	31
Bảng 5:	Tình hình công nợ của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình	35
Bảng 6:	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2014, 2015, 6 tháng đầu năm 2016	36
Bảng 7:	Giá trị TSCĐ tại thời điểm 13/01/2016	37
Bảng 8:	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016	38

MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CP ĐƯỜNG SẮT QB</b>	<b>5</b>
1.	MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY	5
2.	MÔ HÌNH TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	9
3.	DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TỪ TRÊN 5% VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY; DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP VÀ TỶ LỆ CỔ PHẦN NẪM GIỮ; CƠ CẤU CỔ ĐÔNG.	28
4.	DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON, NHỮNG CÔNG TY MÀ QBC ĐANG NẪM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI	29
5.	NHỮNG CÔNG TY NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH	29
6.	HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	30
7.	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH 2 NĂM GẦN NHẤT VÀ ĐẾN 30/6/2016	30
8.	VỊ THẾ CỦA CÔNG TY CP ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH SO VỚI DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH	31
9.	CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	33
10.	CHÍNH SÁCH CỔ TỨC	34
11.	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	34
12.	TÀI SẢN	37
13.	KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO	38
14.	THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT CỦA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY	39
15.	CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SXKD	40
<b>II.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>42</b>
1.	CƠ CẤU, THÀNH PHẦN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	42
2.	BAN KIỂM SOÁT	42
3.	GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	43
4.	TRÍCH NGANG LÝ LỊCH CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, BGD, KTT	44
5.	KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY	54
<b>III</b>	<b>PHỤ LỤC</b>	<b>54</b>

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH.**

**1. Một số thông tin về Công ty**

**1.1. Giới thiệu chung về Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH
- Tên Tiếng Anh:	QUANG BINH RAILWAY JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính:	Số 377 Trần Hưng Đạo, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam
- Vốn điều lệ đăng ký	17.605.000.000 đồng (Mười bảy tỷ, sáu trăm linh năm triệu đồng chẵn).
- Vốn điều lệ thực góp	17.605.000.000 đồng (Mười bảy tỷ, sáu trăm linh năm triệu đồng chẵn).
- Điện thoại:	052. 3838 913
- Fax:	052. 3836 742
Logo:	
Ngày trở thành công ty đại chúng:	13/4/2016
Người đại diện theo pháp luật	1. Ông Đỗ Bá Tâm – Chủ tịch HĐQT 2. Ông Trần Văn Sáu – Giám đốc
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 3100213455 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 06 tháng 12 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14 tháng 01 năm 2016.
- Ngành nghề kinh doanh chính	Bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt. tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn tai nạn giao thông đường sắt.

**1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Mã Chứng khoán: QBR
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.760.500 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc Tổ chức đăng ký giao dịch: 0

+ Số lượng chứng khoán bị hạn chế của người lao động: 0

+ Số lượng chứng khoán bị hạn chế của cổ đông chiến lược: 0

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 14/01/2016, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại QBR là 0%.

### **1.3. Quá trình thành lập và phát triển của Công ty:**

Một số mốc lịch sử quan trọng trong quá trình thành lập và phát triển của Công ty:

- Tiền thân ban đầu của Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Đường sắt Quảng Bình là Xí nghiệp quản lý đường sắt Quảng Bình.

- Ngày 23 tháng 11 năm 1981, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường sắt Việt Nam đã ban hành Quyết định số 454/LĐTL về việc thành lập Đoàn cầu đường Quảng Bình.

- Ngày 17 tháng 04 năm 1998, Bộ Giao thông Vận tải có quyết định số 867/1998/QĐ/TCCB-LĐ về việc thành lập doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích Xí nghiệp Quản lý Đường sắt Quảng Bình.

- Tháng 3 năm 2003 đơn vị chính thức đổi tên thành Công ty Quản lý Đường sắt Quảng Bình theo quyết định số 734/2003/QĐ-BGTVT ngày 20/3/2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải.

- Ngày 29 tháng 6 năm 2010, Hội đồng quản trị Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có quyết định số 710/QĐĐS chuyển Công ty Quản lý Đường sắt Quảng Bình thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý Đường sắt Quảng Bình.

- Ngày 11/12/2015, Công ty thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBankSc), 28/12/2015 Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình. Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình chính thức đi vào hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp: 3100213455 đăng ký thay đổi lần 3 ngày 14/01/2016 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp.

- Với truyền thống và kinh nghiệm gần 35 năm trong lĩnh vực quản lý, thi công xây dựng sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia từ năm 1981 đến nay, Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình tự hào là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực quản lý, thi công xây lắp công trình xây dựng trong và ngoài ngành, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt đảm bảo chất lượng và an toàn chạy tàu; cứu chữa, khôi phục sự cố thiên tai, tai nạn chạy tàu. Công ty có một đội ngũ đầy kinh nghiệm sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ được giao góp phần xây dựng ngành Giao thông và đơn vị ngày càng phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững của ngành đường sắt nói riêng, ngành Giao thông vận tải nói chung.

- Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình hoạt động theo hệ thống pháp luật Nhà nước và chịu sự chi phối của Công ty mẹ (Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam); là công ty hoạt động trong lĩnh vực ngành đường sắt. Hiện nay, Công ty gồm có Ban điều hành, 4 phòng nghiệp vụ, 4 đội quản lý đường sắt, 03 chi nhánh và các tổ chức chính trị như Đảng, Công đoàn và Đoàn TNCSHCM; có 609 cán bộ công nhân viên, trong đó có gần 50 kỹ sư, cử nhân có trình độ đại học, có kiến thức chuyên môn sâu và giàu kinh nghiệm; Gần 400 công nhân kỹ thuật lành nghề. Định hướng phát triển của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình là đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ; mở rộng lĩnh vực sản xuất công nghiệp (sản xuất cầu kiện BT, cầu kiện thép, phụ kiện chuyên ngành Đường sắt, dịch vụ du lịch khách sạn, ăn uống...); đầu tư các dự án xây dựng có tiềm năng.

- Cùng với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, thi công xây dựng các công trình đường sắt, Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình đã vinh dự nhận được nhiều giải thưởng cao quý do Chủ tịch nước trao tặng như: Huân chương lao động hạng ba năm 1992, Huân chương lao động hạng nhì năm 1997, Huân chương lao động hạng nhất năm 2008, Huân chương độc lập hạng ba năm 2014 và nhiều cờ, bằng khen của

## **THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

---

Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải, các Bộ khác và các Tổ chức Chính trị xã hội trao tặng.

Ngày 13/04/2016 Công ty được UBCKNN chấp thuận công ty đại chúng.

Ngày 30/05/2016, Công ty được TTLKCK Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 55/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 1.760.500 cổ phiếu.

### **1.4. Quá trình tăng vốn của công ty:**

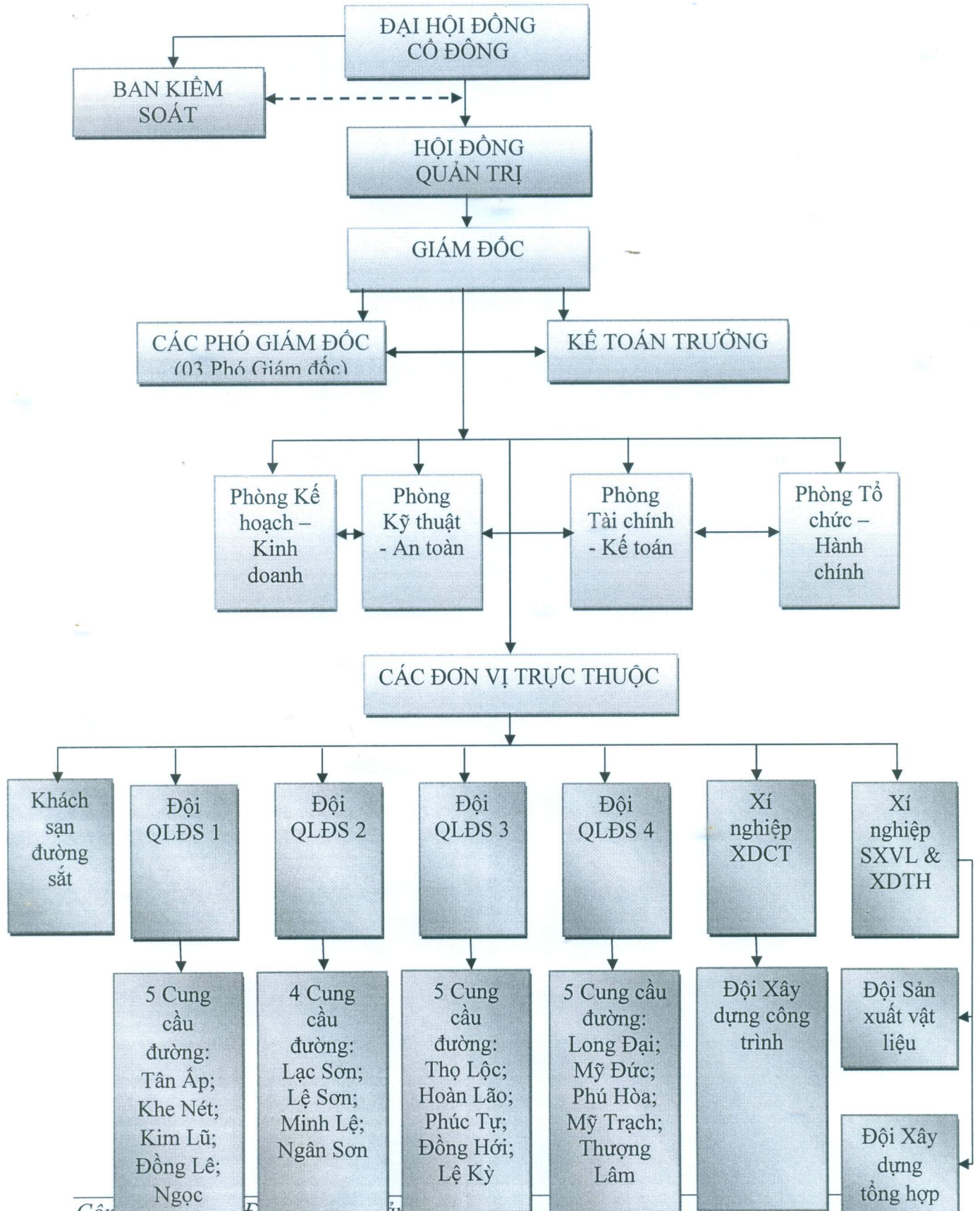
Không có.



## 2. MÔ HÌNH TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### 2.1. Sơ đồ cơ cấu bộ máy của Công ty

#### SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



## **2.2. Bộ máy quản lý, điều hành Công ty**

### **a) Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **b) Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

### **c) Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát có ba (03) thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

**d) Ban Giám đốc: Gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc**

**Giám đốc Công ty:** do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

**Các Phó Giám đốc** do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng theo đề nghị của Giám đốc Công ty. Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc Công ty trong việc điều hành Công ty theo phân công và uỷ quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về nhiệm vụ được Giám đốc phân công và uỷ quyền. Các Phó Giám đốc được bổ nhiệm, ký hợp đồng với thời hạn năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm, ký hợp đồng lại.

**e) Kế toán trưởng:**

Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng theo đề nghị của Giám đốc Công ty. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán của Công ty, giúp Giám đốc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; quản lý, kiểm tra, giám sát công tác tài chính kế toán của Công ty theo pháp luật về tài chính, kế toán; có các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền. Tiêu chuẩn tuyển chọn Kế toán trưởng Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Kế toán và các quy định của pháp luật. Kế toán trưởng được bổ nhiệm, ký hợp đồng với thời hạn năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm, ký hợp đồng lại.

**f) Phòng Tổ chức - Hành chính.**

**Lĩnh vực tổ chức, cán bộ, lao động:**

- Căn cứ phân cấp, các quy định của pháp luật, căn cứ nhiệm vụ và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, chủ động nghiên cứu tham mưu cho Hội đồng quản trị, Giám đốc

Công ty các vấn đề về tổ chức và cán bộ như thành lập, giải thể, sáp nhập các đơn vị, phòng/bộ phận, ...; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, sắp xếp, luân chuyển, điều động cán bộ để phù hợp với điều kiện sản xuất đồng thời phát huy tốt nhất năng lực cán bộ, hiệu quả sản xuất;

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty ban hành hoặc trình Hội đồng quản trị ban hành các Quy chế, quy định quản lý, nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể trong Công ty phù hợp với mô hình tổ chức và đúng với quy định của pháp luật;

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty lập kế hoạch: Đào tạo, tuyển dụng lao động; bảo hộ lao động hàng năm để trình Hội đồng quản trị phê duyệt làm căn cứ để tham mưu cho Giám đốc triển khai thực hiện, đảm bảo hợp lý nhằm hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Chủ động lập kế hoạch tham mưu cho BCH Đảng bộ, Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty về chính sách phát triển nguồn nhân lực, quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ đương chức và kế cận ngắn hạn, dài hạn; không ngừng củng cố và kiện toàn đội ngũ CBCNV thuộc bộ máy quản lý của Công ty để phục vụ yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá;

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty về quản lý, sử dụng quỹ tiền lương; xây dựng định mức, đơn giá tiền lương cho các hạng mục công việc để làm cơ sở thanh toán lương cho các đơn vị; phương án phân phối quỹ lương và các khoản thu nhập khác còn lại cả năm cho các tập thể và cá nhân người lao động;

- Quản lý hồ sơ, lý lịch, thống kê nhân sự, thống kê lao động tiền lương, đào tạo báo cáo Giám đốc Công ty và các cấp theo qui định; quản lý cán bộ về các mặt năng lực công tác, tổ chức điều hành, trình độ kỹ thuật và quản lý, phẩm chất đạo đức, quá trình công tác ...;

- Tham mưu về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tham mưu cho Giám đốc cho Công ty về xử lý kỷ luật lao động, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của người lao động;

- Chủ trì tổ chức cho cán bộ công nhân viên trong Công ty học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chế độ chính sách, pháp luật; các nội quy, quy chế của ngành

và của Công ty. Tham mưu cùng các phòng/bộ phận liên quan tổ chức sát hạch nghề đối với CBCNV theo quy định;

- Tham mưu tổ chức các hội thi công nhân giỏi, thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất và xét nâng lương cho lao động gián tiếp theo đúng các quy định của Nhà nước; thường trực Hội đồng nâng lương, Hội đồng khảo thí nâng bậc;

- Tham mưu xây dựng và giám sát việc thực hiện định mức lao động; xây dựng quy chế trả lương cho từng loại lao động trong Công ty; giám sát việc thực hiện và điều chỉnh khi không phù hợp;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức lao động sản xuất và quản lý lao động ở các đơn vị. Theo dõi bình công, chấm điểm, duyệt bảng công và lập bảng thanh toán tiền lương, tiền BHXH trả thay lương và các chế độ khác cho CBCNV theo đúng chế độ Nhà nước quy định và Quy chế trả lương của Công ty;

- Căn cứ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế ở các đơn vị, căn cứ đề nghị của các Đội QLĐS, tham mưu cân đối điều chuyển lao động giữa các Đội QLĐS để hoàn thành kế hoạch sản xuất chung của Công ty và đảm bảo thu nhập cho CBCNV;

- Thành viên Hội đồng giao khoán, thanh toán sản phẩm của Công ty;

- Tham gia đoàn nghiệm thu sản phẩm các đơn vị;

- Tham mưu việc lập, duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động cho CBCNV theo đúng quy định. Quản lý, đăng ký sử dụng, kiểm định các máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động. Chủ trì việc kiểm tra công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động và an toàn cháy nổ các đơn vị. Định kỳ tổ chức huấn luyện hệ thống an toàn vệ sinh viên ở đơn vị cơ sở;

- Thường trực, tham mưu chính về hoạt động vì sự tiến bộ của Phụ nữ;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Giám đốc giao.

### **Lĩnh vực văn thư, lưu trữ; lễ tân, phục vụ, bảo vệ cơ quan:**

- Soạn thảo các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ (quy định) về công tác văn thư, lưu trữ; sử dụng điện, nước; phối hợp với các phòng/bộ phận tham mưu các văn bản liên quan đến khoán định mức sử dụng nhiên liệu, văn phòng phẩm vv... và đôn đốc các

phòng, đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành. Lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định của công tác văn thư, lưu trữ;

- Tiếp nhận, quản lý hồ sơ, tài liệu, công văn đi, đến; trình duyệt và chuyển giao kịp thời nhanh chóng, chính xác đảm bảo phát huy hiệu lực của văn bản;

- Quản lý, cấp phát các loại giấy tờ cho CBCNV Công ty dùng đi quan hệ giao dịch công tác;

- Quản lý, sử dụng con dấu của Công ty theo đúng quy định của Nhà nước; Phô tô văn bản, tài liệu đảm bảo giữ bí mật Nhà nước, của ngành và Công ty;

- Tổ chức đón tiếp khách đến liên hệ giao dịch, công tác tại Công ty và thực hiện tốt nhiệm vụ nội chính;

- Tổng hợp tình hình và thông báo kết luận của Giám đốc Công ty tại các hội nghị giao ban; Tổng hợp các kiến nghị của các đơn vị; Lập lịch công tác của HĐQT, Ban Giám đốc hàng tuần;

- Bảo vệ cơ quan, kiểm soát người, phương tiện ra vào cơ quan, bảo vệ các tài sản trong cơ quan Công ty; thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy, giữ gìn trật tự, trị an trong cơ quan Công ty;

- Tham mưu quản lý, điều hành phương tiện xe con;

- Quản lý nhà khách, nhà lưu trú Công ty; sắp xếp phòng làm việc, quản lý bố trí nhà ở tập thể cho CBCNV các đơn vị; Quản lý vườn hoa, cây cảnh và các công trình phụ trợ trong cơ quan;

- Kiểm tra, sửa chữa các trang thiết bị điện, nước khu vực cơ quan Công ty;

- Lập kế hoạch trang bị, sửa chữa các thiết bị, dụng cụ văn phòng để phục vụ công tác trong cơ quan Công ty;

- Lập kế hoạch, mua sắm, cấp phát văn phòng phẩm trong cơ quan Công ty;

- Quản lý và quản trị mạng nội bộ; bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống máy tính của các đơn vị, phòng/bộ phận; Hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho các đối tượng sử dụng; Thu thập, cập nhật cung cấp các thông tin điều hành sản xuất của lãnh đạo Công ty và phát hành các tài liệu theo quy định trên Website của Công ty;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Giám đốc giao.

**Công tác Quân sự - Bảo vệ, an ninh trật tự nội bộ:**

- Xây dựng các văn bản về nghiệp vụ Quân sự - Bảo vệ theo quy định của Nhà nước và triển khai thực hiện trong Công ty;

- Tham mưu xây dựng lực lượng làm công tác bảo vệ trong toàn Công ty;

- Tổ chức huấn luyện quân sự hàng năm cho lực lượng tự vệ và tham mưu công tác Quân sự trong Công ty theo quy định pháp luật;

- Tham mưu đề xuất việc khen thưởng, kỷ luật về các vấn đề quân sự, bảo vệ, chống tiêu cực và tệ nạn xã hội;

- Phối hợp Phòng KTAT thực hiện tốt công tác bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt;

- Quản lý, bảo quản, hướng dẫn sử dụng vũ khí, đạn dược, chất nổ, công cụ hỗ trợ các trang bị phòng chống cháy nổ trong Công ty;

- Tổng hợp tham mưu các báo cáo định kỳ với cấp trên và cơ quan chức năng địa phương về công tác Quân sự - Bảo vệ;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Giám đốc giao.

**Lĩnh vực Y tế:**

- Quản lý tốt sức khỏe cho cán bộ công nhân viên Công ty theo các quy định hiện hành, tổng hợp cung cấp số liệu khi cần thiết. Lập kế hoạch chi tiết về công tác Y tế hàng quý, năm trình Giám đốc duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch được duyệt;

- Phát hiện, theo dõi kết quả điều trị của CBCNV bị các loại bệnh mãn tính, bệnh xã hội, bệnh nghề nghiệp;

- Hướng dẫn cán bộ công nhân viên làm đầy đủ thủ tục khám chữa bệnh để giải quyết chế độ cho người lao động kịp thời;

- Quản lý, bổ sung đầy đủ hồ sơ sức khỏe cho CBCNV theo quy định của Bộ Y tế và ngành Đường sắt;

- Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác Y tế chính xác, đúng kỳ hạn theo quy định hiện hành;

- Chủ động liên hệ với các cơ quan Y tế có thẩm quyền để khám sức khoẻ định kỳ hàng năm cho CBCNV và kiểm tra sức khoẻ ban đầu với những người mới hợp đồng lao động; phân loại sức khoẻ và tham mưu cho Giám đốc Công ty sắp xếp lao động hợp lý, đảm bảo tốt sức khoẻ của người lao động;

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty quyết định bố trí công nhân làm nghề đặc biệt như: Tuần gác, lái xe, lái máy ... đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định;

- Tổ chức học tập, phổ biến cho cán bộ công nhân viên Công ty hiểu biết các kiến thức phổ thông về Y tế, vệ sinh thường thức để đề phòng, ngăn ngừa dịch bệnh;

- Tham mưu về công tác khen thưởng, kỷ luật với các tập thể, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về phòng chữa bệnh, an toàn vệ sinh lao động, dân số kế hoạch hoá gia đình; thường trực công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình;

- Phối hợp với các phòng, ban trong cơ quan làm tốt công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trong Công ty;

**g) Phòng Kỹ thuật - An toàn.**

**Công tác Kỹ thuật, an toàn:**

- Nắm chắc trạng thái kỹ thuật, đặc điểm riêng của từng loại công trình kết cấu hạ tầng đường sắt và công trình liên quan trong Công ty để tham mưu cho Giám đốc gồm:

+ Các nội dung công tác quản lý kỹ thuật, công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt theo Luật Đường sắt và các văn bản quy phạm pháp luật; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường sắt, QTQP hiện hành;

+ Đề xuất các biện pháp, kế hoạch đầu tư sửa chữa, nâng cấp, thi công để duy trì tốt trạng thái kỹ thuật đối với tất cả các công trình;

+ Đề xuất các biện pháp khai thác năng lực kỹ thuật của các công trình, đáp ứng nhu cầu vận tải của ngành;

- Chủ trì công tác điều tra khối lượng sửa chữa kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt hàng năm; xây dựng tác nghiệp kỹ thuật quý, năm và tham mưu giao kế hoạch sản xuất hàng quý cho các đội QLĐS;



- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất của các Đội QLĐS đến các đơn vị;

- Chủ trì công tác nghiệm thu, phúc tra chất lượng sản phẩm hàng tháng, quý cho các Đội;

- Làm tổ trưởng tổ kiểm tra chất lượng (KCS) để kiểm tra chất lượng, số lượng các loại vật tư trước khi đưa vào công trình;

- Tham gia nghiệm thu chất lượng các công trình xây dựng cơ bản, thực hiện bàn giao và nhận bàn giao lại các công trình do nhà thầu thi công. Nghiên cứu bản vẽ thiết kế đề xuất các phương án thi công hợp lý, phát hiện những sai sót, bất hợp lý có ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu, chất lượng và an toàn công trình, kiến nghị với các bên có liên quan sửa chữa bổ sung kịp thời. Quản lý khối lượng và chất lượng các công trình do các đơn vị khác thi công bàn giao cho Công ty quản lý;

- Chỉ đạo, kiểm tra công tác quản lý kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật kết cấu hạ tầng đường sắt, công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, việc thực hiện theo Luật Đường sắt và các văn bản quy phạm pháp luật; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường sắt, QTQP hiện hành và các quy định của ĐSVN, của Công ty bao gồm: Sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, xây dựng cơ bản, sản xuất bổ trợ, sản xuất phụ, công tác đảm bảo an toàn chạy tàu, công trình liên quan đến đường sắt;

- Lập các báo cáo quản lý về tốc độ, an toàn chạy tàu và hệ thống tuần gác cầu đường. Chủ động lập kế hoạch phong toả, chạy chậm và lập các văn bản cần thiết khác để đảm bảo tiến độ thi công trong tháng;

- Định kỳ thực hiện việc đo lường, khảo sát các công trình cơ sở hạ tầng đường sắt để xác định tốc độ, tải trọng trên tuyến quản lý; cập nhật chính xác, kịp thời các thông số kỹ thuật công trình phản ánh trạng thái thực tế của công trình theo từng thời điểm; xây dựng các phương án đầu tư phát triển lâu dài theo yêu cầu phát triển của ngành đường sắt trong thời kỳ đổi mới;

- Tổ chức, đôn đốc các đội, cung trong việc kiểm tra định kỳ và đột xuất theo quy định của Quy trình bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt; soạn mẫu sổ sách, mẫu biểu quản lý về kỹ thuật cho các đơn vị theo từng cấp quản lý và đúng quy định; hướng dẫn các đơn

vị cách ghi sổ và lập biên bản đồng thời yêu cầu các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Công ty theo đúng các quy định. Tập hợp số liệu làm cơ sở xây dựng phân cấp cầu, đường, kiến trúc hàng năm;

- Thiết kế các công trình sửa chữa kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt và các công trình liên quan đến đường sắt theo phân cấp. Lập phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật cho các đơn vị thi công thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt; theo dõi, kiểm tra chất lượng, tiến độ công trình;

- Phối hợp cùng các phòng/bộ phận liên quan để tổ chức soạn thảo, in ấn các tài liệu về quy trình quy phạm, kỹ thuật nghiệp vụ để cấp cho các đơn vị và hướng dẫn cho cán bộ công nhân viên trong Công ty thực hiện. Tham gia vào công tác giảng dạy nghiệp vụ kỹ thuật, huấn luyện thợ giỏi để nâng cao trình độ cho CBCNV các đơn vị; định kỳ kiểm tra chấm điểm làm cơ sở tham mưu cho Hội đồng xét nâng bậc cho cán bộ công nhân viên hàng năm. Cùng các phòng/bộ phận liên quan tổ chức sát hạch nghề đối với CBCNV theo quy định của Luật Đường sắt, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường sắt ...;

- Hướng dẫn các đơn vị áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các sáng kiến, hợp lý hóa vào sản xuất. Tham mưu chính tổ chức hội nghị chuyên đề về công tác quản lý kỹ thuật, công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, phổ biến quy trình quy phạm và các kiến thức khoa học kỹ thuật mới;

- Báo cáo công tác quản lý kỹ thuật, công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt với các cấp theo quy định;

- Tổng hợp báo cáo Giám đốc Công ty tình trạng chất lượng sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt, công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt trong Công ty để khen thưởng, kỷ luật các cá nhân, tập thể, nhằm khuyến khích động viên những mặt tốt và xử lý kịp thời những vi phạm;

- Thường trực Ban chỉ đạo phòng chống bão lũ, tham mưu chính cho Giám đốc Công ty các phương án cứu chữa, giải quyết hậu quả bão lũ gây ra đảm bảo an toàn chạy tàu, thiết kế phòng chống bão lũ để Giám đốc trình Hội đồng quản trị và cấp trên phê duyệt để thực hiện;

- Tham mưu chính việc sơ kết, tổng kết phân tích số liệu kỹ thuật để đánh giá kết quả về chất lượng sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt;

- Tham mưu, thực hiện việc giám sát, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, phân tích các vụ việc kịp thời để đề xuất biện pháp khắc phục ngay các vấn đề liên quan đến ATCT... theo đúng các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước và của ngành Đường sắt;

- Thực hiện việc điều tra thu thập hồ sơ tài liệu để phân tích, xử lý, báo cáo các vụ tai nạn, các vụ vi phạm an toàn giao thông đường sắt theo phân cấp quản lý, chỉ đạo của Giám đốc Công ty và hướng dẫn của Ban ATGT đường sắt; thực hiện chế độ báo cáo đột xuất và định kỳ với các cấp theo quy định;

- Quản lý toàn bộ hồ sơ kỹ thuật các công trình kết cấu hạ tầng đường sắt, diện tích đất của công ty và được uỷ quyền quản lý. Khi có thay đổi phải kịp thời bổ sung hồ sơ để phản ánh chính xác trạng thái thực của công trình. Kiểm tra chỉ đạo công tác chính quy văn hoá an toàn về biểu mẫu liên quan đến kỹ thuật và quy trình quy phạm;

- Tham mưu cho lãnh đạo về việc chọn lựa các cá nhân có trình độ quản lý kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn vững làm cơ sở tạo nguồn phát triển cán bộ lãnh đạo các đơn vị cơ sở;

- Tham gia hội đồng giải quyết tai nạn, khen thưởng, sáng kiến của Công ty;

- Tham mưu về công tác bảo vệ, vệ sinh môi trường đường sắt;

### **Công tác an ninh trật tự, an toàn sản xuất trên tuyến:**

- Tham mưu về công tác bảo vệ sản xuất, an toàn tài sản và bảo vệ hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt. Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương các cấp để giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ an ninh trật tự, hành lang ATGT đường sắt...;

### **h) Phòng Kế hoạch - Kinh doanh**

- Lập kế hoạch sản xuất quý, năm trên cơ sở khối lượng phương án tác nghiệp do Phòng KTAT lập, theo các chỉ tiêu, định mức hiện hành để Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị và cấp trên phê duyệt;

- Đề ra các biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh một cách đầy đủ, kịp thời đảm bảo đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm đạt hiệu quả cao, phục vụ tốt mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững tốc độ chạy tàu, đảm bảo an toàn mọi mặt;

- Tổng hợp, lập các kế hoạch chi phí vật tư, xây dựng các định mức hao phí vật tư, nhiên liệu, điện lực ... trong nội bộ Công ty. Cân đối kinh phí trong quý, lập kế hoạch và tiến độ mua sắm, cấp phát vật tư cho các đơn vị kịp thời phục vụ sản xuất; mua sắm, cấp phát đầy đủ, kịp thời trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo chế độ được duyệt;

- Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng kinh tế trong và ngoài ngành theo quy chế phân cấp;

- Tham mưu về công tác đấu thầu các dự án thuộc thẩm quyền quản lý; Chủ động cùng với các phòng/bộ phận, đơn vị liên quan để yêu cầu cung cấp tài liệu, hồ sơ phục vụ đấu thầu; căn cứ hợp đồng đã ký kết giao nhiệm vụ cho các đơn vị thi công. Tổng hợp theo dõi việc thực hiện hợp đồng, tham mưu để Giám đốc hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng, xác nhận khối lượng đã hoàn thành làm cơ sở thanh quyết toán công trình;

- Căn cứ thiết kế, lập và trình duyệt các dự toán kinh phí của từng công việc như xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, phòng chống bão lũ, tai nạn, các công trình khác thuộc thẩm quyền được phân công quản lý;

- Căn cứ khối lượng được nghiệm thu, kịp thời làm thủ tục thanh quyết toán công trình; trình các cấp trên phê duyệt chuyển Phòng TCKT làm thủ tục thanh toán;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thanh quyết toán các hạng mục, công trình của các đơn vị do Công ty giao nhiệm vụ;

- Xây dựng phương án nhượng bán tài sản, vật tư khi có quyết định thanh lý của cấp trên;

- Quản lý các máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất. Theo dõi đầu tên máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và có kế hoạch sửa chữa theo từng cấp kỹ thuật, có văn bản quy định hướng dẫn để các đơn vị thực hiện;

- Lập kế hoạch và viết lệnh điều hành các phương tiện vận tải trong Công ty (trừ lệnh điều hành xe ô tô chở người);

- Thường trực điều độ sản xuất, tiếp nhận mọi thông tin trong và ngoài Công ty để phân loại, trình lãnh đạo Công ty phê duyệt hoặc cho ý kiến, truyền đạt ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Công ty để các đơn vị thực hiện. Viết lệnh xin phong tỏa, chạy chậm, trả tốc độ theo kế hoạch được duyệt; theo dõi và cập nhật thường xuyên các sự việc liên quan đến các mặt sản xuất, an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an ninh trật tự ... của các đơn vị trong Công ty;

- Thường trực Hội đồng giao khoán, thanh toán sản phẩm của Công ty; tham gia đoàn nghiệm thu sản phẩm các đơn vị;

- Lập hồ sơ xác nhận thiệt hại với địa phương khi bão lũ xảy ra để làm cơ sở lập dự toán công trình;

- Lập báo cáo thống kê kế hoạch định kỳ và các báo cáo khác theo quy định;

- Cuối năm chủ trì cùng các phòng/bộ phận thực hiện đánh giá phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty để tham mưu cho Giám đốc trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm sau;

### **i) Phòng Tài chính - Kế toán**

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, lo đủ nguồn vốn để phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Thực hiện công tác hạch toán kế toán, phối hợp với các phòng phân tích hoạt động kinh tế trong nội bộ Công ty; kiểm tra và giám sát chặt chẽ các hoạt động kinh tế phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty để nâng cao hiệu quả, đem lại lợi nhuận cho Công ty;

- Định kỳ (quý, năm) lập báo cáo tài chính theo mẫu biểu quy định nộp cấp trên và các cơ quan liên quan. Tổng hợp báo cáo tình hình tài chính cuối kỳ của mỗi giai đoạn trong sản xuất kinh doanh, tham mưu phân tích các chỉ tiêu: Doanh thu, chi phí, lợi nhuận và tính toán các tỷ suất hoạt động kinh tế trong nội bộ Công ty để làm cơ sở cho Chủ tịch HĐQT; Giám đốc Công ty hoặc các cơ quan liên quan đánh giá hiệu quả Doanh

ng nghiệp hàng năm; thanh toán với các đơn vị kinh phí do Công ty thi công; đối chiếu, xác nhận công nợ với các đơn vị;

- Giám sát chặt chẽ các nguồn vốn vay của các đối tượng để chi dùng trong Công ty một cách hợp lý, phục vụ đúng chế độ, đúng đối tượng, bảo toàn phát huy hiệu quả nguồn vốn được giao; tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán thuộc bí mật Nhà nước;

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các chính sách kinh tế, tài chính; các chế độ, tiêu chuẩn, định mức; việc thanh toán các chế độ tiền lương, tiền thưởng, các khoản phụ cấp và chế độ chính sách đối với người lao động;

- Tổ chức chi trả tiền lương, BHXH trả thay lương, các khoản thu nhập khác bằng tiền cho CBCNV theo đúng chế độ Nhà nước và quy định của Công ty;

- Tổ chức kiểm kê tài sản toàn Công ty vào cuối niên độ kế toán hàng năm hoặc đánh giá lại tài sản theo quy định của Nhà nước;

- Hướng dẫn thực hiện các chế độ chính sách về tài chính, kế toán của Nhà nước và qui định của cấp trên đối với các bộ phận, cá nhân có liên quan. Thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty tại các đơn vị;

- Kiểm tra thu, chi, quyết toán tài chính, sử dụng vốn, quỹ tiền mặt và các khoản khác đối với các Chi nhánh. Hướng dẫn nghiệp vụ ghi chép, quản lý vật tư, tài sản, tài chính, kiểm tra việc thực hiện thanh toán các chế độ với CBCNV;

- Quản lý kho vật tư và quỹ tiền mặt của Công ty an toàn và theo quy định hiện hành;

**k) Các Chi nhánh: Xí nghiệp Xây dựng Công trình, Xí nghiệp Sản xuất vật liệu & Xây dựng Tổng hợp, Khách sạn đường sắt.**

**\* Chi nhánh Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình - Xí nghiệp SXVL & XDTH:**

- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và kết cấu thép chuyên ngành gồm: Tà vẹt bê tông đường sắt; các kết cấu thép, bê tông cốt thép; phụ kiện đường sắt và các sản phẩm cơ khí.

- Sản xuất, sửa chữa các loại phụ kiện, máy móc thiết bị phục vụ thi công công trình; các công cụ, dụng cụ lao động, trang thiết bị bảo hộ lao động.

- Xây dựng các công trình giao thông đường sắt, đường bộ, công trình thuỷ lợi, công trình dân dụng và công nghiệp; đường dây truyền tải điện và trạm biến áp, công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông.

- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt.

- Khai thác, sản xuất đá, cát và kinh doanh các sản phẩm từ đá, cát.

- Cho thuê văn phòng, cửa hàng, kho bãi và dịch vụ khác.

- Hợp tác liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình để thực hiện mục đích kinh doanh, tìm kiếm lợi nhuận.

- Các ngành nghề khác được Công ty giao phù hợp với ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.

**\* Chi nhánh Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình - Xi nghiệp Xây dựng công trình:**

- Xây dựng các công trình giao thông đường sắt, đường bộ, công trình thuỷ lợi, công trình dân dụng và công nghiệp; đường dây và trạm biến áp, công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông.

- Khai thác, sản xuất đá, cát và kinh doanh các sản phẩm từ đá, cát.

- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt.

- Hợp tác liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện mục đích kinh doanh, tìm kiếm lợi nhuận.

- Các ngành nghề khác được Công ty giao phù hợp với ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.

**\* Chi nhánh Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình - Khách sạn đường sắt:**

- Dịch vụ ăn, nghỉ, vui chơi giải trí;

- Tổ chức các tour du lịch, lễ hành, hướng dẫn du lịch;

- Cho thuê sân bãi, phương tiện, dịch vụ vận chuyển;
- Cho thuê văn phòng, hội trường, phòng họp;
- Kinh doanh karaoke; massage; xoa bóp, bấm huyệt;
- Kinh doanh, cho thuê văn hoá phẩm, dụng cụ và dịch vụ thể thao;
- Kinh doanh đồ uống, giải khát, quầy Bar, vũ trường;
- Dịch vụ viễn thông, điện thoại, internet.v.v.
- Kinh doanh hoá mỹ phẩm;
- Sản xuất và kinh doanh đồ lưu niệm.
- Bán tem thư, fax, rửa ảnh, đánh máy, photocopy.
- Giặt là, dịch vụ y tế thụng dụng;
- Dịch vụ mua vé ô tô, tàu hoả, vé máy bay;
- Kinh doanh các dịch vụ du lịch khác;

**m) Các Đội QLĐS**

- Tổ chức quản lý, sửa chữa kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt trong phạm vi Đội quản lý. Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất đã giao cho các đơn vị. Quản lý các mặt công tác như: Kế hoạch, kỹ thuật, vật tư, nhân lực, thống kê, an toàn các mặt ...;

- Trực tiếp kiểm tra trạng thái kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt theo quy định của QTQP hiện hành; nắm chắc đặc điểm, tính chất và trạng thái kỹ thuật của từng công trình; cập nhật số liệu, lập hồ sơ lưu giữ, bảo quản và thường xuyên bổ sung những thay đổi trong quá trình quản lý, bảo trì kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt theo phân cấp, báo cáo bằng văn bản với Công ty qua Phòng KTAT các thay đổi đã cập nhật. Đề xuất với Giám đốc công ty các biện pháp quản lý, nhằm nâng cao chất lượng công trình, giữ vững tốc độ, tải trọng và an toàn chạy tàu, tiết kiệm chi phí nhân công; mở đủ các sổ sách theo dõi của Đội về các mặt quản lý theo mẫu quy định;

- Trực tiếp kiểm tra công tác thi công của các đơn vị ngoài công ty có ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu trong phạm vi Đội quản lý; lập biên bản yêu cầu khắc phục ngay các điểm mất an toàn chạy tàu và báo cáo Công ty bằng văn bản;



- Triển khai công tác phòng, chống bão lũ và tổ chức ứng cứu, khắc phục hậu quả bão lũ, tai nạn GTĐS; đảm bảo giao thông vận tải đường sắt thông suốt. Kiểm tra, xử lý và báo cáo kịp thời khi có sự cố tai nạn chạy tàu, bão lũ xảy ra; chủ động có phương án cứu chữa và được quyền điều động lao động, vật tư, thiết bị trong phạm vi Đội và chỉ đạo các đơn vị cứu chữa khôi phục giao thông để phục vụ chạy tàu bằng các biện pháp nhanh nhất;

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị trong ngành đường sắt làm tốt công tác bảo vệ vật tư, thiết bị đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt và bảo vệ an ninh, trật tự trong khu vực, công tác phòng chống cháy nổ;

- Thường xuyên kiểm tra, quản lý CBCNV trong đội nhất là lực lượng làm nhiệm vụ tuần gác (tuần đường, tuần cầu, tuần hầm, gác đường ngang ..... ) để mọi người thực hiện tốt quy trình quy phạm, pháp lệnh bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, nghiêm chỉnh chấp hành tốt các nội quy, quy chế, chế độ chính sách và các quy định của nhà nước và công ty đã đề ra liên quan đến sản xuất và đời sống CBCNV trong đội.

- Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, Đội trưởng và Thủ trưởng các đơn vị phối hợp với các tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên trong đơn vị làm tốt công tác: Giáo dục chính trị tư tưởng, thi đua khen thưởng, an ninh trật tự, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV;

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý, sử dụng vật tư, nhiên liệu, dụng cụ sản xuất, máy móc thiết bị được Công ty cấp cho đơn vị. Làm tốt công tác bảo quản để không ngừng nâng cao hiệu suất và thời gian sử dụng của các loại vật tư, dụng cụ sản xuất và máy móc thiết bị;

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị tổ chức thi công trong sửa chữa thường xuyên, sửa chữa khẩn cấp, xây dựng cơ bản; Thi công các công trình, sản phẩm khác theo kế hoạch sản xuất được giao, đúng hồ sơ thiết kế, phương án tổ chức thi công, QTQP, đảm bảo chất lượng, năng suất lao động; đảm bảo an toàn lao động và an toàn chạy tàu;

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng Kỹ thuật - An toàn, các Đội quản lý đường sắt phối hợp tổ chức điều tra, đề xuất việc đầu tư và sửa chữa các công trình trong phạm vi Đội để xây dựng phương án giá năm, xây dựng tác nghiệp kỹ thuật quý, năm;

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất hàng quý công ty giao, các Đội chủ động giao kế hoạch chi tiết hàng tháng cho các đơn vị theo hướng dẫn của Phòng Kỹ thuật - An toàn; đồng thời chỉ đạo, điều hành, giám sát việc thực hiện của các đơn vị nhằm đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tiến độ, an toàn chạy tàu và an toàn các mặt;

- Tổ chức kiểm tra các đơn vị về các hạng mục ấn dấu, chất lượng, khối lượng công việc, vật tư đưa vào công trình, công tác quản lý lao động, công tác bình công chấm điểm, công tác quản lý sổ sách nội nghiệp, công tác quản lý tài chính. Báo cáo việc thực hiện tiến độ sản xuất để công ty tổ chức nghiệm thu sản phẩm hàng tháng cho Đội;

- Hướng dẫn các đơn vị tổ chức cho CBCNV học tập QTQP, pháp lệnh BHLĐ, phòng chống cháy nổ định kỳ hàng năm và vận động CBCNV thực hiện tốt phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tổ chức tốt phong trào Chính quy - Văn hoá - An toàn trong đơn vị theo nội dung của ngành đường sắt quy định;

- Chủ động tìm kiếm thêm việc làm ngoài để nâng cao đời sống CBCNV, thông qua hợp đồng nhận khoán (nếu được Giám đốc Công ty ủy quyền). Nếu trường hợp khối lượng công việc liên quan đến kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt, ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu và khối lượng, kinh phí lớn, đơn vị phải báo cáo Công ty để có hướng dẫn làm các thủ tục cho đúng trình tự pháp lý, đảm bảo an toàn công trình kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt, an toàn chạy tàu và đúng chế độ Nhà nước quy định;

#### **n) Các cung cầu đường, tổ sản xuất**

- Nắm chắc đặc điểm, tính chất, trạng thái kỹ thuật và thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất các công trình thuộc kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt, nhất là mùa mưa bão, để tham mưu đề xuất cho Đội trưởng và Công ty có biện pháp quản lý, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa khẩn cấp sau kiểm tra nhằm bảo đảm chất lượng công trình, giữ vững tốc độ, đảm bảo an toàn chạy tàu;

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp tổ chức sản xuất hợp lý, khoa học để hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất được giao theo định kỳ và đột xuất, thi công đúng hạng mục, khối lượng được giao đảm bảo đúng QTQP, nâng cao chất lượng công trình;

- Tổ chức sửa chữa thường xuyên kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt hoặc xây dựng các công trình sản phẩm khác đúng đề án thiết kế, quy trình kỹ thuật, phương án thi công, QTQP, đảm bảo chất lượng, an toàn lao động, an toàn chạy tàu;

- Quản lý, sử dụng lao động trong đơn vị theo đúng chế độ quy định; phân công lao động, bố trí sản xuất khoa học, hợp lý để lao động đạt năng suất, chất lượng cao. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về ATLĐ, VSLĐ, PCCN trong đơn vị;

- Quản lý, sử dụng vật tư, nhiên liệu, dụng cụ sản xuất, dụng cụ đời sống, trang thiết bị, máy móc, các công trình kiến trúc được Công ty trang cấp; làm tốt công tác bảo quản để không ngừng nâng cao hiệu suất và thời gian sử dụng;

- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt; khẩn trương giải quyết các tai nạn, chướng ngại ảnh hưởng đến chạy tàu, bảo đảm các biển hiệu đầy đủ, rõ ràng, chính xác, đúng quy định. Nhanh chóng sửa chữa các đoạn chạy chậm tạm thời do tai nạn hoặc thiên tai để trả lại tốc độ chạy tàu bình thường;

- Tham gia thành phần các đoàn kiểm tra, điều tra kế hoạch tác nghiệp, nghiệm thu, phúc tra, sơ nghiệm... do Đội, Công ty và cấp trên tổ chức khi được yêu cầu;

- Làm tốt công tác quản lý nội nghiệp theo các quy định hiện hành. Tích cực áp dụng các sáng kiến, hợp lý hóa và kinh nghiệm đã được công nhận, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Vận động CBCNV phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá vào sản xuất; tổ chức cho CBCNV học tập QTQP, pháp lệnh BHLĐ, phòng chống cháy nổ định kỳ hàng năm, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề;

- Phổ biến, hướng dẫn CBCNV chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Công ty; tổ chức tốt phong trào Chính quy - Văn hoá - An toàn trong đơn vị theo nội dung của ngành Đường sắt;

- Thực hiện công tác phân công lao động, bình công chấm điểm, chăm lo và thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định; tích cực tìm kiếm thêm việc làm để nâng cao thu nhập cho người lao động; thực hiện tốt quy chế dân chủ tại đơn vị;

- Báo cáo BCH Đội, Công ty theo định kỳ về việc thực hiện kế hoạch sản xuất; quản lý sử dụng lao động, vật tư, thiết bị; công tác an toàn chạy tàu; an toàn lao động; quản lý công trình kết cấu cơ sở hạ tầng đường sắt;

- Thực hiện tốt liên hiệp lao động khu ga, quan hệ tốt với nhân dân, chính quyền, các cơ quan, ban ngành địa phương để làm tốt công tác bảo vệ đường sắt và an ninh trật tự đơn vị, trật tự xã hội, đảm bảo an toàn chạy tàu qua khu vực đơn vị quản lý;

**3. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẴM GIỮ TỪ TRÊN 5% VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY; DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP VÀ TỶ LỆ CỔ PHẦN NẴM GIỮ; CƠ CẤU CỔ ĐÔNG.**

**3.1. Cơ cấu cổ đông**

**Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/7/2016**

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>			
1	Tổ chức	01	897.855	51%
2	Cá nhân	424	862.645	49%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>		
1	Tổ chức	0	0	
2	Cá nhân	0	0	
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0/1</b> (theo SCD)	<b>0</b>	
<b>Tổng cộng</b>		<b>425</b>	<b>1.760.500</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Đường sắt Quảng Bình tại ngày 31/7/2016*

**3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	GCN ĐKKD, CMND	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, TP Hà Nội	0100105052	897.855	51,00%
2	Đỗ Bá Tâm	Phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	194095105	172.600	9,80%
3	Mai Thị Tuyết Lan	Xã Bảo Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	194052527	96.745	5,50%
4	Nguyễn Văn Minh	Phường Bắc Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	194333343	93.550	5,30%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.260.750</b>	<b>71,60%</b>

*Nguồn: Công ty CP Đường sắt Quảng Bình*

**3.3 Danh sách cổ đông sáng lập:**

Không có.

**4. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON, NHỮNG CÔNG TY MÀ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH ĐANG NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT VÀ CHI PHỐI**

Không có.

**5. NHỮNG CÔNG TY NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH**

**Bảng 3: Danh sách Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối với Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình**

TT	Tên Công ty mẹ	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, TP Hà Nội	Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; Điều hành giao thông vận tải hành khách quốc gia; Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không; Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.	897.855	51,00 %
	<b>Tổng cộng</b>			<b>897.855</b>	<b>51,00 %</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Bình*

#### 6. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình hiện có các sản phẩm và dịch vụ sau:

- Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt;
- Dịch vụ thi công xây dựng công trình về giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng, công nghiệp;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy;
- Tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn và tai nạn giao thông đường sắt; Thiết kế, giám sát thi công công trình giao thông đường sắt;
- Kinh doanh vận tải đường bộ; hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy; dịch vụ bốc xếp hàng hóa ga đường sắt, đường bộ, đường thủy; dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng xe ô tô;

- Kinh doanh dịch vụ khảo sát xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; lập, thẩm tra xây dựng dự án đầu tư xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Sản xuất và kinh doanh thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê tông chuyên ngành giao thông đường sắt, đường bộ, đường thủy, trang bị dụng cụ lao động;

- Hợp tác liên doanh, liên kết các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các mục đích kinh doanh tìm kiếm lợi nhuận.

**7. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH 2 NĂM GẦN NHẤT VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016**

**Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

ST T	Khoản mục	Năm 2014	Giai đoạn từ 01/01/2015 đến 13/01/2016		Giai đoạn từ 14/1/2016 đến 30/6/2016
1	Vốn chủ sở hữu	10.788	17.688	-	17.605
2	Tổng giá trị tài sản	330.087	420.401	-	92.785
3	Doanh thu thuần	120.981	101.321	-	28.949
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.422	1.892	-	793
5	Lợi nhuận khác	(179)	(281)	-	(2)
6	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	4.243	1.611	-	791

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

8	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	3.310	1.249	-	633
9	Giá trị sổ sách	-	-	-	0,01

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2015 đến 13/01/2016 và BCTC giai đoạn từ 14/1/2016 đến 30/6/2016 của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình)

\* Ngày 14/01/2016, Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 được lập cho kỳ kế toán từ 01/01/2015 đến 13/01/2016 của Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Quảng Bình. Báo cáo tài chính Quý II/2016 lập cho kỳ kế toán từ ngày 14/01/2016 đến 30/6/2016 của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

## 8. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC CÙNG NGÀNH

### 8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

Với truyền thống và kinh nghiệm gần 35 năm trong lĩnh vực quản lý, thi công xây dựng sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia từ năm 1981 đến nay, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình tự hào là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực quản lý, thi công xây lắp công trình xây dựng trong và ngoài ngành, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt đảm bảo chất lượng và an toàn chạy tàu; cứu chữa, khôi phục sự cố thiên tai, tai nạn chạy tàu một cách nhanh nhất. Công ty có một đội ngũ đầy kinh nghiệm sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ được giao góp phần xây dựng ngành Giao thông và đơn vị ngày càng phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững của ngành đường sắt nói riêng, ngành Giao thông vận tải nói chung.

### 8.2. Định hướng phát triển của Công ty

- Xây dựng Công ty cổ phần phát triển vững mạnh trong các lĩnh vực: Xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng, công nghiệp ....

- Giữ vững ổn định và phát triển từ năm 2016 đến năm 2020 mức tăng trưởng bình quân từ 7% đến 10%.

+ Giá trị sản lượng năm 2016 đạt mức: 134,9 tỷ đồng.

+ Giá trị sản lượng năm 2017 đạt mức: 143,3 tỷ đồng.

+ Giá trị sản lượng năm 2018 đạt mức: 154,8 tỷ đồng.



- + Giá trị sản lượng năm 2019 đạt mức: 167,2 tỷ đồng.
  - + Giá trị sản lượng năm 2020 đạt mức: 178,9 tỷ đồng.
  - + Thu nhập bình quân tăng 10%/năm.
  - + Tỷ lệ chia cổ tức: xấp xỉ 8% trong 03 năm đầu, từ năm thứ 04 trở đi trên 8%.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ: trên 8%.

### **8.3. Dự án đầu tư sau cổ phần hóa**

Trong vòng 03 năm sau cổ phần hóa, Công ty dự định sẽ đầu tư xây dựng mở rộng quy mô Khách sạn Đường sắt. Việc sửa chữa mở rộng quy mô Khách sạn Đường sắt là cần thiết để phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng, từ đó thu hút thêm khách đến với Khách sạn, tăng doanh thu cho Công ty.

### **8.4. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới**

Là đơn vị chuyên hoạt động trong lĩnh vực quản lý, thi công xây lắp công trình xây dựng đường sắt, đồng thời nhận thức sâu sắc về vai trò và trách nhiệm của mình, với các định hướng phát triển sau cổ phần hóa nêu trên, Công ty đã, đang và sẽ luôn nỗ lực để có thể tổ chức tốt hoạt động kinh doanh, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu của các khách hàng, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có của doanh nghiệp và gia tăng đóng góp cho Ngân sách Nhà nước. Định hướng phát triển của Công ty là phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

### **8.5. Một số khách hàng chính:**

- Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam
- Công ty Cổ phần Công trình 6
- Công ty Cổ phần Đầu tư & XDCT Hà Nội
- Công ty Cổ phần Công trình Thành Phát

## **9. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**Số lượng người lao động trong Công ty:**

**Tổng số lao động Công ty Cổ phần Quản lý Đường sắt Quảng Bình: 609 người.**

**Trong đó: Lao động gián tiếp: 49 người**

Lao động bổ trợ, phục vụ sản xuất: 08 người

Lao động trực tiếp sản phẩm công ích: 494 người

Lao động trực tiếp SX ngoài công ích: 58 người

**Chính sách đối với người lao động:**

Để xây dựng nguồn lực, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên, thực hiện chính sách thu hút lao động. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ phục vụ cho công tác quản lý lao động.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp trong ngành nhằm động viên, khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc.

Ngoài tiền lương, Công ty xây dựng chế độ thưởng theo quy chế khen thưởng chung của Nhà nước và Bộ Giao thông Vận tải và Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Ngoài điều kiện lao động, chế độ tiền lương và thưởng, Công ty cũng sẽ tiếp tục truyền thống của đơn vị là chăm lo phúc lợi xã hội khác cho người lao động như tham quan, nghỉ mát, du lịch; tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... để nâng cao đời sống tinh thần; tham gia chương trình phúc lợi xã hội khác.

- Mức lương bình quân...

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	4.560.000	5.000.000

**10. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC**

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Bình chính thức đi vào hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần với mã số doanh nghiệp: 3100213455 đăng ký

thay đổi lần 3 ngày 14/01/2016 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp. Kể từ thời điểm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức.

## **11. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

### **11.1. Trích khấu hao TSCĐ:**

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 25
Máy móc thiết bị	08
Phương tiện vận tải	10
Dụng cụ quản lý	08

### **11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

**11.3. Các khoản phải nộp theo luật định:** thực hiện đúng các khoản phải nộp thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN và các khoản phải nộp nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành.

**11.4. Trích lập các quỹ theo luật định:** Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại điều lệ và quy định hiện hành.

### **11.5. Tổng dư nợ vay:**

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	14/01/2016	30/6/2016
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	5.000.000.000	5.000.000.000
2	Vay và nợ dài hạn	-	-	
	<b>Tổng</b>	-	<b>5.000.000.000</b>	<b>5.000.000.000</b>

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Nguồn: BCTC giai đoạn từ 14/1/2016 đến 30/6/2016 của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình).

### 11.6. Tình hình công nợ hiện nay:

**Bảng 5: Tình hình công nợ hiện nay của Công ty:**

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	31/12/2014	13/01/2016	30/06/2016
<b>1</b>	<b>Các khoản phải thu</b>	<b>19.264.348</b>	<b>28.219.479</b>	<b>9.610.103</b>
	- Phải thu khách hàng	19.173.873	19.198.939	5.298.262
	- Trả trước cho người bán	21.812	57.212	265.050
	- Các khoản phải thu khác	68.663	8.963.328	4.046.791
<b>2</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>75.35.334</b>	<b>72.080.477</b>	<b>74.547.766</b>
A	Nợ ngắn hạn:	<b>62.907.866</b>	<b>61.724.958</b>	<b>74.547.766</b>
	- Phải trả cho người bán	20.618.884	5.735.120	8.781.915
	- Người mua trả tiền trước	105.158	105.158	25.885.002
	- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	2.740.526	1.556.128	293.367
	- Phải trả cho người lao động	23.901.426	20.573.899	18.737.264
	- Phải trả nội bộ	2.229.297	-	2.956.509
	- Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	6.167.233	21.513.777	8.413.456
	- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		5.000.000	6.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.145.342	7.240.876	3.480.253
B	Nợ dài hạn	<b>12.443.468</b>	<b>10.355.519</b>	<b>0</b>
	- Phải trả dài hạn khác	12.443.468	10.355.519	0

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC được kiểm toán cho hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến 13/01/2016 và Báo cáo tài chính giữa niên độ tại ngày 30/6/2016 của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình)

11.7. Các chỉ tiêu cơ bản trong 2 năm gần nhất và đến thời điểm 30/6/2016.

**Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2014, năm 2015 và 6 tháng đầu năm 2016**

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<b>I.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,95	1,03
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,74	0,81
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	22,83%	22,62%
3	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	6,98	5,38
<b>III.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	5,00	6,70
3	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,24
<b>IV.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,74	1,23
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	27,13	7,07
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	1,14	0,30
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,66	1,87

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và năm 2015 của Công ty TNHH một thành viên quản lý đường sắt Quảng Bình)

**12. TÀI SẢN**

**Bảng 7: Giá trị TSCĐ tại thời điểm 13/01/2016**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	Tại ngày 13/01/2016		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	GT còn lại/Ng. giá (%)
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>31.019.993.233</b>	<b>16.916.023.867</b>	<b>54,53</b>
1	Nhà cửa vật kiến trúc	20.185.806.457	12.262.737.721	60,75
2	Máy móc thiết bị	2.504.914.634	1.118.068.462	44,63
3	Phương tiện vận tải	8.216.908.506	3.487.543.592	42,44
4	Thiết bị văn phòng	112.363.636	47.674.092	42,42
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>Tổng cộng</b>		<b>31.019.993.233</b>	<b>16.916.023.867</b>	<b>54,53</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán cho hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến 13/01/2016 của Công ty TNHH một thành viên quản lý đường sắt Quảng Bình)

**13. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO**

Dựa vào và phát huy lợi thế của Công ty, mục tiêu chiến lược là phấn đấu xây dựng Công ty nâng cao chất lượng cũng như có những nền tảng vững chắc để phát triển ổn định, các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản được Công ty đề ra gồm:

- Duy trì và củng cố hợp đồng thường xuyên với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các khách hàng chính Công ty đang thực hiện, nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả, mở rộng tìm kiếm hợp đồng dịch vụ mới với các đơn vị trong ngành.

- Hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các hợp đồng từ năm 2015 chuyển sang, tiếp tục quyết liệt theo dõi và thực hiện các công việc có liên quan để có khả năng trúng thầu các gói thầu đang tham gia.

**Bảng 8: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016**

Chỉ tiêu	Năm 2016	/2015	Năm 2017	/2016
Vốn điều lệ	17.605.000.000	-	17.605.000.000	
Doanh thu (đồng)	122.700.000.000	-	134.970.000.000	
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	2.160.000.000	-	2.419.200.000	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	1,76	-	1,79	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	12,20	-	13,74	
Cổ tức (%)	10%	-	11%	-

**(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2016, không so sánh được do hai năm hoạt động theo hai hình thức doanh nghiệp khác nhau).**

Trên cơ sở tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh, quy mô các lĩnh vực hoạt động của Công ty sau khi cổ phần và nền tảng các nguồn lực hiện có, Công ty đưa ra kế hoạch cụ thể như sau:

- Xây dựng Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, doanh thu hàng năm tăng cao, đảm bảo đời sống cao cho người lao động, đóng góp kịp thời và đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

- Sản xuất kinh doanh có hiệu quả, luôn mang lại lợi nhuận hàng năm tăng cao; trả cổ tức đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo hài hoà lợi ích doanh nghiệp, lợi ích cổ đông, và lợi ích của người lao động.

- Giữ vững ổn định và phát triển từ năm 2016 đến năm 2020 mức tăng trưởng bình quân từ 7% đến 10%. Công ty đã có kế hoạch tiếp tục thực hiện và phấn đấu hoàn thiện 100% dự án quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2016, tạo uy tín để tiếp tục nhận được dự án cho các năm sau, tiếp tục mở rộng và nâng cao mối quan hệ với các đối tác trong và ngoài ngành, tăng cường tìm kiếm các dự án mới phù hợp với năng lực và ngành nghề kinh doanh được phép để mở rộng sản xuất, tăng lợi nhuận hàng năm.

- Thu nhập bình quân tăng 10%/năm.

**14. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH:**

**Không có**

**15. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH**

**15.1. Mục tiêu.**

Coi con người là yếu tố then chốt, hình thành đội ngũ CBVNV có trình độ cao, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật. Xây dựng và phát triển thương hiệu có uy tín trong ngành và trong nước, có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trên nền tảng văn hóa có môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện.

Xây dựng và phát triển Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình theo kế hoạch, lộ trình phát triển, nhằm khẳng định vị thế của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình về lĩnh vực cung cấp dịch vụ trong ngành.

Công ty duy trì và củng cố hợp đồng với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam và các khách hàng chính, nâng cao chất lượng phục vụ, tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả; mở rộng tìm kiếm các hợp đồng mới. Sản lượng, doanh thu sản phẩm công ích với khách hàng Tổng công ty đường sắt Việt Nam luôn đạt 100% kế hoạch sản xuất theo phương án tác nghiệp được Tổng công ty đường sắt Việt Nam giao đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng tốt nhất.



Sắp xếp lại bộ phận quản lý theo hướng tinh gọn, tập trung vào hiệu quả công việc, tiết kiệm tối đa chi phí, nhưng vẫn đạt được năng suất lao động cao

Duy trì tốc độ tăng trưởng trung bình: khoảng 10%/năm trở lên.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ bình quân từ 10%/năm trở lên.

Đạt mục tiêu tăng thu nhập bình quân cho người lao động đến năm 2018 là từ 10% đến 12%/năm.

## **15.2. Định hướng.**

### **a) Chiến lược phát triển:**

Định hướng chung: phát huy ngành nghề truyền thống và từng bước tăng trưởng, vững chắc; đẩy mạnh liên kết trong và ngoài doanh nghiệp tạo cơ hội, nguồn lực để tăng tính cạnh tranh, phát huy hiệu quả; từng bước đổi mới công nghệ thi công, trang thiết bị tiên tiến, tạo ra sản phẩm có tính cạnh tranh ngày càng cao, tăng trưởng chất lượng tạo ra giá trị gia tăng cao; đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu doanh nghiệp, văn hoá doanh nghiệp

Chiến lược phát triển của Công ty dựa trên nguồn lực con người là khâu then chốt, quản lý bộ máy là khâu trọng yếu và phát huy văn hóa của doanh nghiệp là nhiệm vụ thường xuyên. Thực hiện kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành từ cơ quan Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

Xây dựng Công ty cổ phần phát triển vững mạnh trong các lĩnh vực: Xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông đường sắt, đường bộ, dân dụng, công nghiệp....

### **b) Chiến lược về tài chính:**

Nâng cao hiệu quả công tác tài chính, hiệu quả sử dụng vốn bằng cách đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, phát huy tốt các nguồn vốn vay, vốn huy động từ các tổ chức tín dụng và cá nhân phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư với mức tăng trưởng cao.

Không ký các hợp đồng có giá trị thấp, khả năng sinh lời và thanh toán kém. Tăng cường quản lý chặt chẽ hơn ở tất cả các khâu từ đấu thầu, hợp đồng, giá cả, quản lý thi công, nghiệm thu thanh quyết toán.

Tăng cường công tác quản lý giá thành, quản lý các định mức kinh tế kỹ thuật. Hoàn thiện công tác khoán cho từng đơn vị với phương châm phát huy tối đa nội lực, khai thác và sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài chính hiện có để vừa đảm bảo tính tập trung thống nhất nhưng linh hoạt để phát huy tốt tính chủ động sáng tạo của cơ sở.

Chủ động tài chính đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư. Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư. Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch và rõ ràng, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm và quyền lợi trong toàn Công ty.

Xây dựng cụ thể nhu cầu vốn phù hợp với quy mô sản xuất kinh doanh theo hướng tăng dần tỷ lệ vốn chủ sở hữu, giữ mức cân đối giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay, vốn dài hạn và vốn ngắn hạn tương ứng với tài sản dài hạn và tài sản ngắn hạn, đảm bảo nguồn vốn dài hạn đủ để tài trợ cho việc đầu tư vào tài sản dài hạn và còn tài trợ một phần cho nhu cầu vốn lưu động thường xuyên, giảm bớt rủi ro về tài chính.

Thường xuyên rà soát, phân loại, đánh giá tài sản không có nhu cầu sử dụng, lạc hậu về kỹ thuật, không có khả năng sinh lời hoặc sinh lời thấp để có biện pháp xử lý cho phù hợp.

Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ để giảm nợ tồn đọng, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý cho phù hợp với công ty cổ phần như quy chế quản lý tài chính, quản lý các hợp đồng kinh tế ... đảm bảo tính chủ động, nâng cao trách nhiệm cho từng cán bộ công nhân viên trong Công ty với nhiệm vụ, trách nhiệm được giao, gắn kết quyền lợi và trách nhiệm cho từng cán bộ công nhân viên.

### **c) Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty**

Không có

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
1	Đỗ Bá Tâm	1958	Xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	Cử nhân kinh tế - KS xây dựng cầu đường.	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Trần Văn Sáu	1966	Xã Thanh Hưng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	KS xây dựng đường sắt	Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty	Thành viên HĐQT điều hành
3	Trần Ngọc Sơn	1974	Xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KS xây dựng cầu hầm đường sắt	Thành viên HĐQT; Phó giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành

### 2. Ban kiểm soát.

T	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Hoàng Thị Tư	1963	Xã Quảng Minh, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	Cử nhân kế toán	Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách)
2	Lê Hùng Cường	1978	Phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Kỹ sư kinh tế	- Kiểm soát viên không chuyên trách; Phó phòng Tổ chức Hành chính
3	Nguyễn Thanh Phong	1975	Xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Kỹ sư cầu đường	Kiểm soát viên không chuyên trách; Phó Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh

**3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.**

T T	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Trần Văn Sáu	1966	Xã Thanh Hưng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	KS xây dựng đường sắt	Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty
2	Trần Ngọc Sơn	1974	Xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KS xây dựng cầu hầm đường sắt	Thành viên HĐQT; Phó giám đốc
3	Trần Văn Bằng	1957	Phường Đồng Phú, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Cử nhân Kinh tế	Phó Giám đốc Công ty
4	Trương Hữu Mạnh	1963	Xã Thạch Thượng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	KS xây dựng đường sắt.	Phó giám đốc Công ty
5	Mai Thị Tuyết Lan	1977	Xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Cử nhân Kinh tế	Kế toán trưởng

**4. Trích ngang lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và Kế toán trưởng**

**4.1. Hội đồng quản trị:**

**4.1.1. Chủ tịch HĐQT: Đỗ Bá Tâm**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/02/1958
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
- Số CMND: 194095105 Nơi cấp: CA tỉnh Quảng Bình Ngày cấp: 23/04/2012
- Chuyên môn nghiệp vụ: Bằng 1 Cử nhân Kinh tế; bằng 2 Kỹ sư cầu - Đường sắt;

**Quá trình công tác:**

- Từ tháng 9/1979 đến tháng 1/1980: Giáo viên trường phổ thông cấp 1, 2 Gio Châu, Bến Hải, Quảng Trị;

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

---

- Từ tháng 2/1980 đến tháng 8/1980: Cán bộ chỉ đạo phổ cập cấp 1 A Lưới, Quảng Bình;

- Từ 9/1980 đến 8/1981: Cán bộ chuyên trách bồi túc văn hóa trường cấp 1, 2 Gio Châu, Bến Hải, Quảng Trị;

- Từ 9/1981 đến tháng 9/1983: Giáo viên trường phổ thông cơ sở Nông trường Việt Trung A;

- Từ tháng 10/1983 đến tháng 10/1986: Cán bộ thi đua tuyên truyền Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 11/1986 đến tháng 12/1999 là Bí thư Đoàn thanh niên Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 1/2000 đến tháng 6/2000: Trưởng phòng Hành chính tổng hợp Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 7/2001 đến tháng 7/2003: Trưởng phòng TCCB-LĐ Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 8/2003 đến tháng 6/2005: Phó Giám đốc Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 7/2005 đến tháng 7/2010: Giám đốc Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 8/2010 đến tháng 30/11/2015: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình.

- Từ ngày 01 tháng 12 năm 2015: Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên quản lý đường sắt Quảng Bình.

- Từ 01/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 172.600 cổ phần chiếm 9,8%

Sở hữu đại diện cho Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: 448.927,5 cổ phần

Những người có liên quan: Con gái Đỗ Thị Thùy Giang nắm 10.500 cổ phần.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **4.1.2. Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc: Trần Văn Sáu**

- Giới tính : Nam

- Ngày sinh : 12/12/1966
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình.
- Chỗ ở hiện tại: phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình.
- Số CMND: 194410047 Nơi cấp: CA Quảng Bình Ngày cấp: 21/6/2006
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng đường sắt

**Quá trình công tác:**

- Từ tháng 3/1987 đến tháng 3/2000: Công nhân cung đường Khe Nét; (Từ tháng 9/1993 - 2/1998: Theo học và tốt nghiệp trường Đại học giao thông vận tải Hà Nội)
  - Từ tháng 4/2000 đến 2/2002: Kỹ thuật viên đội đường 4;
  - Từ tháng 3/2002 đến 8/2002: Quyền Đội trưởng đội đường 2;
  - Từ tháng 9/2002 đến tháng 11/2002: Giám sát viên khu vực 4;
  - Từ tháng 12/2002 đến tháng 3/2011: Phó phòng Kỹ thuật;
  - Từ tháng 4/2011 đến tháng 12/2012 Giám đốc Xí nghiệp KDDV-XDCT;
  - Từ tháng 1/2013 đến tháng 7/2013: Giám đốc Xí nghiệp XDCT;
  - Từ tháng 8/2013 đến 30/11/2015: Phó Giám đốc công ty.
  - Từ 01/12/2015 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Giám đốc, thành viên HĐQT Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 40.600 cổ phần chiếm 2,3%

Sở hữu đại diện cho Tổng công ty đường sắt Việt Nam: 448.927,5 cổ phần

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**4.1.3 Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc: Trần Ngọc Sơn**

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 30/10/1974
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 5, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình.

- Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 5, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình.

- Số CMND:194410389; Nơi cấp: CA Quảng Bình; Ngày cấp: 23/02/2011

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu hầm đường sắt

**Quá trình công tác:**

- Từ tháng 3/1994 đến tháng 12/1995: Công nhân Cung cầu La Khê thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 1/1996 đến tháng 7/2002: Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật; Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 8/2002 đến tháng 9/2006: Bí thư Đoàn thanh niên Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 10/2006 đến tháng 11/2006: Trưởng phòng TCCB-LĐ Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 12/2006 đến tháng 11/2011: Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 12/2011 tháng 12/2015: Phó Bí thư thường trực Đảng ủy kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình.

- Từ tháng 01/2016 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc Công ty.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 17.300 cổ phần chiếm 0,98%

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**4.2. Ban kiểm soát**

**4.2.1. Trưởng Ban Kiểm soát: Hoàng Thị Tư**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 06/03/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình
- Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình.
- Số CMND: 194035898 Nơi cấp: CA Quảng Bình Ngày cấp: 13/5/2009
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

**Quá trình công tác:**

- Từ tháng 7/1981 đến tháng 11/1981: Công nhân Đoạn cầu đường Tỉnh Bình;
- Từ tháng 12/1981 đến tháng 2/1986: Công nhân Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ 3/1986 đến tháng 4/1990 là học sinh Trường trung học giao thông vận tải 5;
- Từ tháng 5/1990 đến tháng 12/2003: Nhân viên Kế toán Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ 1/2004 đến nay (tháng 12/2015): Nhân viên Kế toán Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình.
- Từ tháng 01/2016 đến nay: Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần đường sắt Quảng Bình.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần chiếm 0,06%

Những người có liên quan: Chồng Mai Văn Cừ: 2.900 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**4.2.2. Thành viên Ban Kiểm soát: Lê Hùng Cường**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/04/1978
- Quốc tịch: Việt Nam



## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

---

- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 9, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình
- Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 9, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình
- Số CMND: 194036662 Nơi cấp: CA Quảng Bình Ngày cấp: 12/12/2013
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

### **Quá trình công tác:**

- Từ tháng 7/2001 đến tháng 9/2004: Cán bộ phòng Tài chính kế toán; Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 10/2004 đến tháng 7/2006: Cán bộ phòng Kế hoạch; Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 8/2006 đến tháng 3/2007: Phó Bí thư Đoàn thanh niên Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 4/2007 đến tháng 5/2012: Bí thư Đoàn thanh niên Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 6/2012 đến nay (tháng 12/2015): Kiểm soát viên Công ty Quản lý đường sắt Quảng Bình.
- Từ tháng 01/2016 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát, phó phòng Tổ chức - Hành chính.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát, phó phòng Tổ chức – Hành chính.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 6.400 cổ phần chiếm 0,36%

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **4.2.3. Thành viên Ban Kiểm soát: Nguyễn Thanh Phong**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/11/1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 4, phường Nam Lý, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Số CMND: 194005062 Nơi cấp: CA Quảng Bình Ngày cấp: 25/3/2011

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường bộ

**Quá trình công tác:**

- Từ tháng 1/1996 đến tháng 3/2000: Công nhân Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 4/2000 đến tháng 3/2002 là Thống kê Đội đường 1 thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 4/2002 đến tháng 6/2012: Cán bộ phòng Kế hoạch Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 7/2012 đến nay (tháng 12/2015): Phó trưởng phòng Kế hoạch Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình.

- Từ tháng 01/2016 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát, Phó trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban kiểm soát, phó trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 1.900 cổ phần chiếm 0,11%

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**4.3. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng**

**4.3.1. Giám đốc: Trần Văn Sáu**

- Thông tin đã có trong phần Thành viên HĐQT ở trên.

**4.3.2. Phó Giám đốc: Trần Ngọc Sơn**

- Thông tin đã có trong phần Thành viên HĐQT ở trên.

**4.3.3. Phó Giám đốc: Trần Văn Bằng**

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

---

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 23/7/1957
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Phường Đồng Phú, TP Đồng Hới, Quảng Bình
- Nơi ở hiện tại: Phường Đồng Phú, TP Đồng Hới, Quảng Bình
- Số CMND: 194035846 Nơi cấp: CA Quảng Bình Ngày cấp: 25/3/2011
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

### **Quá trình công tác:**

- Từ tháng 3/1975 đến tháng 01/1986 Tham gia quân đội nhân dân Việt Nam;
- Từ tháng 2/1986 đến tháng 9/1998 là Đội phó, đội hỗ trợ thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 10/1998 đến tháng 11/2002 là cán bộ Phòng Bảo vệ - Quân sự thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 12/2002 đến tháng 3/2003 là Phó phòng Kế hoạch thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 4/2003 đến tháng 6/2003 Phó phòng Kế hoạch kiêm Phó Giám đốc xí nghiệp KDDV-XDCT thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 7/2003 đến tháng 1/2006 là Giám đốc Xí nghiệp KDDV-XDCT; thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 2/2006 đến tháng 12/2007 là Phó Giám đốc Công ty QLĐS Quảng Bình kiêm Giám đốc Xí nghiệp KDDV-XDCT;
- Từ tháng 01/2008 đến tháng 6/2011 là Phó Giám đốc Công ty QLĐS Quảng Bình;
- Từ tháng 7/2011 đến tháng 12/2015 là Phó Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình;
- Từ tháng 1/2016 đến nay là Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc Công ty.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 14.000 cổ phần chiếm 0,8%

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**4.3.4. Phó Giám đốc: Trương Hữu Mạnh**

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 30/7/1963

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 6, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình.

- Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 6, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, Quảng Bình.

- Số CMND: 194090122 Nơi cấp: CA tỉnh Quảng Bình Ngày cấp: 02/02/2006

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng đường sắt

**Quá trình công tác:**

- Từ tháng 1/1989 đến tháng 7/1989 thực tập công nhân Cung đường La Khê Xí nghiệp đường sắt Nghệ Tĩnh.

- Từ tháng 8/1989 đến tháng 11/1995 là Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 12/1995 đến tháng 12/2000 là Giám sát viên đường phòng Kỹ thuật thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 01/2001 đến tháng 5/2002 là Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật thuộc Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 6/2002 đến tháng 7/2003 là Phó phòng Kỹ thuật Xí nghiệp Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 8/2003 đến tháng 12/2015) là Trưởng phòng Kỹ thuật & ATGTĐS; Công ty TNHH một thành viên Quản lý đường sắt Quảng Bình;

- Từ tháng 1/2016 đến nay là Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 17.600 cổ phần chiếm 1%

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**4.3.5. Kế toán trưởng: Mai Thị Tuyết Lan**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/09/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Hộ khẩu thường trú: Xã Bảo Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Chỗ ở hiện tại: Xã Bảo Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Số CMND: 194057527 Nơi cấp: CA Quảng Bình Ngày cấp: 18/8/2011
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

**Quá trình công tác:**

- 11/1999-8/2003: Chuyên viên tại Công ty CP Gốm sứ Quảng Bình;
- 9/2003 đến 12/2007: Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH MTV QLĐS Quảng Bình;
- 12/2007 đến 03/2011: Chuyên viên phòng TCCB-LĐ Công ty TNHH MTV QLĐS Quảng Bình;
- 03/2011-07/2011: Phó phòng TCCB-LĐ Công ty TNHH MTV QLĐS Quảng Bình
- 08/2011-6/2013: Phó phòng TCKT Công ty TNHH MTV QLĐS Quảng Bình
- 7/2013-6/2014: Trưởng phòng TCKT Công ty TNHH MTV QLĐS Quảng Bình
- 7/2014 đến tháng 12/2015: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Quảng Bình
- Từ tháng 01/2016 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Kế toán trưởng Công ty.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 96.745 cổ phần chiếm 5,5%.

Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### 5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Từ khi hoạt động theo hình thức quy định hiện hành Công ty sẽ vẫn tiếp tục thực hiện xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở chi phối tất cả các hoạt động thường xuyên của toàn Công ty sau khi cổ phần hoá, thực hiện đúng quy định về quản trị công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC, luật doanh nghiệp.

### III. PHỤ LỤC

Các tài liệu kèm theo Bản công bố thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Bình :

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp;
- Báo cáo tài chính kiểm toán kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 13/1/2016 của Công ty TNHH Đường sắt Quảng Bình, Báo cáo tài chính giai đoạn từ ngày 14/1/2016 đến ngày 30/6/2016 của CTCP Đường sắt Quảng Bình.

Quảng Bình, ngày 28 tháng 10 năm 2016

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Bá Tâm**